

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **223/2023/HNGĐ-ST**

Ngày 25/7/2023

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Nguyễn Thị Thanh Thủy.

2. Ông: Trần Văn Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 25/7/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 90/2023/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 4 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 19 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 06 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trần Minh Th, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Nh, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Nh, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

(*Anh Th có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Y vắng mặt không có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Trần Minh Th trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị Kim Y kết hôn với nhau ngày 30/7/2021 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nh, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau thời gian chung sống có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2022 đến nay. Nay anh xác định không còn tình cảm vợ chồng với chị Nguyễn Thị Kim Y, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Kim Y.

- *Về con chung*: Anh và chị Nguyễn Thị Kim Y có 01 con chung là cháu Trần Thị Thủy B, sinh ngày 07/02/2022, hiện cháu đang ở cùng với anh, sau khi ly hôn anh đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, anh không yêu cầu chị Nguyễn Thị Kim Y phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

- *Về tài sản và vay nợ chung*: Anh Trần Minh Th xác định không có tài sản chung và vay nợ chung, nên không yêu cầu giải quyết.

* Bị đơn chị Nguyễn Thị Kim Y đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chị Y đều không có mặt, không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Qua xác minh với chính quyền địa phương xác định chị Nguyễn Thị Kim Y vẫn có hộ khẩu thường trú tại thôn Đồng Thắng, xã Nh, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, hiện không có mặt ở địa phương, nhưng vẫn thường xuyên về địa phương thăm con. Ngoài ra Tòa án đã nhiều lần tiến hành niêm yết văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng chị Y vẫn cố tình không đến Tòa án để giải quyết vụ án, do vậy thuộc trường hợp cố tình trốn tránh.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- *Về tố tụng*: Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đối với bị đơn chưa chấp hành việc triệu tập của Tòa án.

- *Về nội dung*: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Trần Minh Th, xử cho anh Trần Minh Th được ly hôn với chị Nguyễn Thị Kim Y. Về con chung: Giao cháu Trần Thị Thủy B, sinh ngày 07/02/2022 cho anh Trần Minh Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Nguyễn Thị Kim Y không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Th và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn. Về tài sản chung và vay nợ chung: Anh Trần Minh Th không yêu cầu giải quyết, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc anh Trần Minh Th phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Nguyên đơn anh Trần Minh Th có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn chị Nguyễn Thị Kim Y đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Trần Minh Th và chị Nguyễn Thị Kim Y kết hôn với nhau ngày 30/7/2021 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nh, huyện Y,

tỉnh Tuyên Quang, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Như vậy hôn nhân giữa anh Trần Minh Th và chị Nguyễn Thị Kim Y là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án anh Trần Minh Th xác định cuộc sống chung vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng không thể hòa hợp được, nên vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2022 đến nay.

Hội đồng xét xử thấy rằng do bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Th và chị Y. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2022 đến nay. Qua xác minh với chính quyền địa phương, xác định cuộc sống chung vợ chồng giữa anh Th và chị Y có phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân nhau, hiện nay chị Y không sinh sống cùng anh Th nữa. Vì vậy có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Th và chị Y đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và không thể tồn tại được một gia đình ấm no, bình đẳng, hạnh phúc và tiến bộ. Do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Th với chị Y là phù hợp với quy định tại Điều 56 - Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Anh Trần Minh Th và chị Nguyễn Thị Kim Y có 01 con chung là cháu Trần Thị Thủy B, sinh ngày 07/02/2022, hiện đang sinh sống cùng anh Th. Quá trình giải quyết vụ án anh Th có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Trần Thị Thủy B đến khi trưởng thành và không yêu cầu chị Y phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử thấy rằng Khoản 3 Điều 81 - Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con*”. Quá trình giải quyết vụ án qua xác minh với chính quyền địa phương xác định chị Y hiện không có mặt ở địa phương, các lần chị Y về thăm con anh Th bảo chị Y nuôi con vì cháu Băng còn nhỏ, nhưng chị Y không đón con đi, anh Th sức khỏe bình thường đủ khả năng lao động có thu thập, đủ điều kiện nuôi con chung, mặt khác thấy rằng từ khi vợ chồng sống ly thân nhau cháu Băng ở cùng với anh Th từ đó đến nay. Do vậy Mặc dù cháu Trần Thị Thủy B dưới 36 tháng tuổi, nhưng để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt của cháu Trần Thị Thủy B, cần giao cháu Trần Thị Thủy B cho anh Trần Minh Th được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục là phù hợp với điều kiện thực tế. Do anh Th không yêu cầu chị Y phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về tài sản và vay nợ chung*: Anh Trần Minh Th xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Anh Trần Minh Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 28; 35; 39; 147; 207; 227; 228; 235; 238; 266; 267; 271; 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho anh Trần Minh Th được ly hôn với chị Nguyễn Thị Kim Y.

- *Về con chung:* Giao cháu Trần Thị Thủy B, sinh ngày 07/02/2022 cho anh Trần Minh Th được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Chị Nguyễn Thị Kim Y không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn.

- *Về án phí:* Anh Trần Minh Th phải nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0006227, ngày 13/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, anh Trần Minh Th đã nộp đủ án phí.

Chị Nguyễn Thị Kim Y không phải chịu án phí.

Anh Trần Minh Th và chị Nguyễn Thị Kim Y được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được hay niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Chi cục T.H.A DS huyện Yên Sơn;
- UBND xã Nhữ Khê (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Tuyến

